

Số: 83 /NQ-HĐQT-PTI

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về thông qua Báo cáo ước kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ban hành kèm theo Quyết định số 87^B/QĐ-PTI-HĐQT ngày 13/9/2016.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, ngày 14/12/2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo Ước Kết quả kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	KH 2020	Ước Thực hiện 2020	
			Số tiền	%/ KH
1	DT từ HĐ KDBH	6,350,000	6,050,000	95.3%
2	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	126,277	130,276	103.2%
3	Lợi nhuận trước thuế	160,300	303,277	189.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	128,740	243,121	188.8%
5	Tỷ lệ Cổ tức	10%	10%	100.0%

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		181,974		296,355
1	LNST còn lại năm trước		53,234		53,234

2	LNST năm nay		128,740		243,121
B	Phương án phân phối LNST		93,270		107,138
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1.0%	1,287	1.0%	2,431
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5.0%	6,437	5.0%	12,156
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1.0%	1,287	2.0%	4,862
4	Chia cổ tức cho cổ đông	10.0%	80,396	10.0%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1.0%	1,287	1.0%	2,431
6	Quỹ Thưởng Ban điều hành	2.0%	2,575	2.0%	4,862
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		88,704		189,217

Điều 3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 gồm các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện 2020	KH 2021	
			Số tiền	%/ TH
1	DT từ HĐ KDBH	6,050,000	6,600,000	109.09%
2	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	130,276	109,000	83.67%
3	Lợi nhuận trước thuế	303,277	250,000	82.43%
4	Lợi nhuận sau thuế	243,121	200,500	82.47%
5	Tỷ lệ Cổ tức	10%	10%	100.00%

Điều 4. Thông qua Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	Lợi nhuận sau thuế		296,355		389,717
1	LNST còn lại năm trước		53,234		189,217
2	LNST năm nay		243,121		200,500
B	Phương án phân phối LNST		107,138		102,451
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1.0%	2,431	1.0%	2,005
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5.0%	12,156	5.0%	10,025

3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	2.0%	4,862	2.0%	4,010
4	Chia cổ tức cho cổ đông	10.0%	80,396	10.0%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1.0%	2,431	1.0%	2,005
6	Quỹ Thưởng Ban điều hành	2.0%	4,862	2.0%	4,010
7	- Chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS thêm 5% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với KH - Quỹ Thưởng ban điều hành 10% thặng dư lợi nhuận thực hiện so với Kế hoạch				Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2021
C	Lợi nhuận còn lại		189,217		287,266

Điều 5. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Đức

